

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2062 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 19 tháng 8 năm 2022

HÒA TỐC

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Hòn Đất (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động;

Căn cứ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 09/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2052/TTr-LĐTĐ ngày 18 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập tại kèm theo tại Tờ trình số 2052/TTr-LĐTĐ ngày 18/8/2022) và kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn huyện Hòn Đất (đợt 1), cụ thể như sau:

Stt	Loại đối tượng	Số lượng	Số tiền/người /tháng	Số tháng	Thành tiền
	Chính sách hỗ trợ người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp (chính sách số 1 – mức 500.000 đồng/người/tháng). Trong đó:	07			10.500.000

	<i>Người lao động có tham gia BHXH bắt buộc</i>	07	500.000	3	10.500.000
	Tổng cộng	07			10.500.000
	Bằng chữ:	Mười triệu năm trăm nghìn đồng			

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động

1. Căn cứ danh sách đối tượng và kinh phí được phê duyệt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòn Đất có trách nhiệm chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội chuyển kinh phí hỗ trợ cho người sử dụng lao động để chi hỗ trợ kịp thời cho người lao động; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về các cơ quan chuyên môn theo quy định. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòn Đất chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về đối tượng nhận hỗ trợ trên địa bàn huyện và chỉ đạo lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Giao trách nhiệm cho Giám đốc các sở, ngành: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn địa phương về quy trình thủ tục thực hiện các nội dung có liên quan và thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định; tổ chức giám sát, theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện các nội dung tại Điều 1 của Quyết định này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội).

3. Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm đảm bảo tính chính xác, minh bạch về đối tượng và điều kiện hưởng theo quy định; có trách nhiệm chi trả cho người lao động trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kinh phí hỗ trợ. Sau khi hoàn tất việc hỗ trợ, người sử dụng lao động quyết toán với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi đơn vị nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hòn Đất và Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị, người sử dụng lao động, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *Trần*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng KGVX, CVNC;
- Lưu: VT, ddqnhut "HT".

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung

Nguyễn Lưu Trung

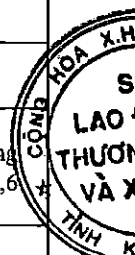


PHỤ LỤC 9

Danh sách đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn huyện Hòn Đất

(Kèm theo Tờ trình số 2052 /TTr-LĐTĐTBXH ngày 18/8/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

I DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THAM GIA BHXH BẮT BUỘC ĐANG LÀM VIỆC TRONG DOANH NGHIỆP (CHÍNH SÁCH SỐ 1)							10.500.000			
Stt	Họ và Tên	Số CCCD/CMND	Địa chỉ nhà thuê, nhà trọ	Hợp đồng lao động		Số sổ bảo hiểm	Số tiền hỗ trợ	Tài khoản ngân hàng		Ghi chú
				Loại hợp đồng	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ			Số tài khoản	Tên ngân hàng	
1.1 CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH THANH XUÂN - NHÀ MÁY PHÂN BÓN ĐẠI NÔNG							1.500.000			
1	Hà Thị Diễm Chi	371910423	126/19a, Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Quang, RG-KG	Không xác định thời hạn	01/3/2022	9122825849	1.500.000			tháng 4,5,6
1.2 CÔNG TY TNHH TƯ VẤN XÂY DỰNG NGUYỄN HỒNG TRUNG							4.500.000			
1	Trương Minh Triết	352045094	Số 243 Chu Văn An, phường An Hòa, RG-KG	Không xác định thời hạn	01/9/2018	8925597705	1.500.000	060174738451	Ngân hàng Sacombank chi nhánh Tân Phú	tháng 4,5,6
2	Trần Thị Cẩm Quyên	371764748	Số 361 Châu Văn Liêm, phường Vĩnh Lạc, RG-KG	Xác định thời hạn	01/09/2021	7932275933	1.500.000	100048770300001	Ngân hàng Nam Á, chi nhánh Hội Sứ, TP. HCM	tháng 4,5,6
3	Trần Thị Kim Cương	371909219	Số 243 Chu Văn An, phường An Hòa, RG-KG	Xác định thời hạn	01/05/2021	9122135433	1.500.000	0091000651527	Ngân hàng Vietcombank chi nhánh Kiên Giang	tháng 4,5,6
1.3 CÔNG TY CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT MỎ NAM BỘ - MICCO							3.000.000			
1	Đặng Thị Thanh Thúy	091182005636	Tổ 3, khu phố Đường Hòn, TT. Hòn Đất, HĐ-KG	Xác định thời hạn	01/07/2017	9110004462	1.500.000	6004205189615	Agribank chi nhánh Phú Mỹ, Vũng Tàu	tháng 4,5,6



2	Trần Xuân Hải	0960890011494	Số nhà 214, tổ 10, khu phố Chòm Sao, TT. Hòn Đất, HD-KG	Xác định thời hạn	01/01/2016	7716006370	1.500.000	6004205163713	Agribank chi nhánh Phú Mỹ, Vũng Tàu	tháng 4,5,6	
1.4	CÔNG TY CỔ PHẦN GIAO HÀNG TIẾT KIỆM						1.500.000				
1	Đông Thuần Anh	371587582	Tổ 4, khu phố Sư Nam, thị trấn Hòn Đất, HD-KG	Xác định thời hạn	26/06/2021	9121895918	1.500.000	010193152	VIB	tháng 4,5,6	
7	TỔNG CỘNG						10.500.000				

Tổng cộng: Số trường hợp được hỗ trợ: 07; Số tiền hỗ trợ: 10.500.000 đồng; Bằng chữ: Mười triệu năm trăm nghìn đồng.

Kiên Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2022
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

NGƯỜI LẬP BIỂU



Phạm Văn Tùng

KT. GIÁM ĐỐC

NGƯỜI GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Minh